|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1036/PGDĐT-CNTT  V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2022-2023 | *Hà Đông, ngày 05 tháng 10 năm 2022* |

**Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS.**

Căn cứ Hướng dẫn số 3125/SGDĐT-CTTT-KHCN ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2022-2023.

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023, phòng GDĐT quận Hà Đông hướng dẫn các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

1. **MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**
2. **Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá**

1.1. Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện, để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục ngay cả trong điều kiện học sinh đến trường bình thường; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản lý trường học.

1.2. Áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-GDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, tiếp tục đẩy mạnh khai thác hệ thống <http://study.hanoi.edu.vn> và ứng dụng truyền thông của ngành thực hiện theo công văn số 4427/SGDĐT-VP ngày 16/12/2020 về việc đôn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo (eNetViet) nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

1.3. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá: tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính có hiệu quả.

1.4. Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các đơn vị trường học, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

1.5. Vận động giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của Ngành; Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường. Khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số do Bộ GDĐT phát động.

1.6. Tập trung xây dựng khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của Ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy học; các đơn vị trường học ứng dụng hiệu quả giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (giải pháp giáo dục thông minh) ở những trường có điều kiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

1. **Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch**

2.1. Tiếp tục triển khai hệ thống quản lí giáo dục chuyên ngành tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai sử dụng phần mềm truyền thông giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu gửi, nhận thông tin chỉ đạo, điều hành một cách an toàn, đầy đủ, chính xác từ Sở tới phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trường học.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong ngành Giáo dục và Đào tạo: dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông, dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; đẩy mạnh triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4.

2.4. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt. Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; Kết nối phần mềm quản lí tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

2.5. Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng; tiếp tục triển khai hiệu quả hội nghị trực tuyến giữa phòng Giáo dục và Đạo tạo với các đơn vị tham gia.

2.6. Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử của các đơn vị trường học với phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.7. Duy trì nền nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT tại địa chỉ https://pgdhadong.edu.vn/; của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn>.

2.8. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua Internet theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. **Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo.**

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả, thiết thực, cụ thể:

3.1. Khuyến khích các đơn vị sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến. Đầu tư thiết bị bảo mật cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính.

3.2. Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên, máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong Chương trình giáo dục phô thông 2018.

3.3. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, wesbite...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng,...

3.4. Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

1. **CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

1. 100% các trường học (công lập và tư thục) tham gia sử dụng Hệ thống học liệu điện tử của ngành tại địa chỉ <http://study.hanoi.edu.vn/>.

2. 100% các trường Mầm non có ít nhất 04 máy tính, 01 máy chiếu; 100% các trường Tiểu học, THCS có giáo viên tin học, mỗi trường Tiểu học, THCS có ít nhất 01 phòng máy tính nối mạng phục vụ dạy tin học; 100% các trường học có trang web riêng.

3. Phấn đấu 100% giáo viên ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy tích cực tham gia xây dựng, gắn kết nội dung bài giảng e-learning, kho học liệu số với các hoạt động dạy và học trên lớp, tạo ra hình thức học tập mới - học tập điện tử.

4. Tăng cường xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng nhằm phổ cập kĩ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, viên chức các trường học; Bồi dưỡng kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học, xây dựng bài giảng điện tử e-learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT.

5. 100% các trường Tiểu học, THCS triển khai dạy môn Tin học cho học sinh lớp 3, lớp 6, lớp 7 đúng theo yêu cầu bắt buộc của chương trình GDPT 2018.

6. 100% các trường Mầm non, Tiểu học, THCS tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng e-learning cấp Quận do Phòng GDĐT tổ chức.

7. Thực hiện lộ trình Mô hình trường học điện tử theo Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND quận Hà Đông ở các trường: THCS Lê Quý Đôn, Tiểu học Vạn Bảo, Tiểu học Lê Quý Đôn.

1. **MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

1. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT.

- Đối với Phòng GDĐ, phân công lãnh đạo phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai việc thực hiện nhiệm vụ CNTT của các nhà trường.

- Đối với mỗi nhà trường: phân công một đồng chí trong Ban Giám hiệu và một cán bộ của nhà trường đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi và phụ trách triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT tại đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

3. Các nhà trường xây dựng và ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các cá nhân làm tốt; có biện pháp, chế tài đối với các cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ đề ra.

4. Các đơn vị trường học cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, phần mềm phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường, phần mềm truyền thông giáo dục...; chuẩn bị đủ máy tính cho phòng học Tin học đối với lớp 3, lớp 6, 7.

5. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

1. **LỊCH CÁC HOẠT ĐỘNG CHUNG**

- Tháng 9,10/2022 các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong năm học 2022-2023, phát động tới cán bộ, giáo viên nhân viên tham gia Cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử cấp Quận do Phòng GDĐT tổ chức, Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Tháng 11/2022: Thu, nhận sản phẩm bài giảng e-learning dự thi cấp Quận.

- Tháng 12/2022: Tổng kết Cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning cấp Quận, hướng dẫn giáo viên tham gia Cuộc thi cấp Quốc gia (nếu có)

- Tháng 5/2023: Nộp báo cáo kết quả việc ứng dụng CNTT về Phòng GDĐT.

- Tháng 6-8/2023: Bồi dưỡng CNTT, xây dựng kế hoạch năm học mới.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với Phòng GDĐT**

1.1. Hướng dẫn các nhà trường thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022-2023, gửi báo cáo về Sở GDĐT trước ngày 15/10/2022.

1.2. Phát động cuộc thi Thiết kế bài giảng e-learning do phòng GDĐT tổ chức theo đúng kế hoạch, hướng dẫn giáo viên tham gia cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số do Bộ GDĐT tổ chức (nếu có)

1.3. Xây dựng Quy định về đánh giá, xếp loại các trường năm học 2022-2023 trong đó có các tiêu chí về ứng dụng CNTT.

1.4. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các trường triển khai kế hoạch nhiệm vụ CNTT năm học 2022-2023 theo kế hoạch của Phòng GDĐT; giải quyết hoặc báo cáo Sở GDĐT các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện ở cơ sở.

1.5. Thực hiện báo cáo UBND quận, thành phố và Sở GDĐT theo quy định.

**2. Đối với các đơn vị trường học.**

2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CNTT năm học; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên và học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT; giải quyết hoặc báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.2. Tổ chức vòng thi cấp trường cuộc thi Thiết kế bài giảng e-learning

- Phát động phong trào thiết kế bài giảng e-learning tới cán bộ, giáo viên

- Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên kỹ năng ứng dụng CNTT có hiệu quả trong công việc. Hưởng ứng các cuộc thi của ngành, tham gia các sân chơi cho học sinh trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh;

2.3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin năm học 2022-2023 của Phòng GDĐT. Yêu cầu các trường Mầm non, Tiểu học, THCS nghiêm túc triển khai và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị phản ánh về Phòng GDĐT qua email: pgd-hadong@hanoiedu.vn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :***  - Sở GDĐT (để báo cáo)  - Lãnh đạo Phòng GDĐT;  - Các tổ chức năng Phòng GDĐT;  - Các trường MN, TH, THCS (để thực hiện);  - Lưu VT, Cổng thông tin điên tử. | **TRƯỞNG PHÒNG**  *(Đã ký)*  **Phạm Thị Lệ Hằng** |

**PHỤ LỤC**

**CÁC VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CNTT TRONG GIÁO DỤC**

*(Kèm theo văn bản số 1036/PGDĐT-CNTT ngày 5/10/2022 của phòng GDĐT quận Hà Đông)*

1. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
2. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
3. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Trong đó Chính phủ giao Bộ GDĐT rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục; đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GDĐT;
4. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiêm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
5. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trong đó GDĐT là 1/8 lĩnh vực ưu tiên, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành nói chung và Bộ GDĐT nói riêng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số;
6. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
7. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng CNTT và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025", trong đó có định hướng đến năm 2025, tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai;
8. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đê án "Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030";
9. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;
10. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;
11. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quán lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;
12. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục;
13. Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Giáo dục;
14. Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chế độ báo cáo thống kê Ngành giáo dục;
15. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
16. Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
17. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
18. Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Quy định về cơ sở dữ liệu Giáo dục và Đào tạo;
19. Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu Giáo dục và Đào tạo;
20. Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông;
21. Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội;
22. Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
23. Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 20/6/2022 của UBND Thành phố về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025;
24. Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 22/6/2022 của UBND Thành phố về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2022;

25. Công văn số 4427/SGĐĐT-VP ngày 16/12/2020 về việc đôn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo (EnetViet)./.